TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2019/HS-ST
Ngày: 19/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Trung Thành**

Bà **Phạm Thị Hồng Phượng**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông **Nông Quốc Hoàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **109**/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mòng Văn Q;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/12/1987 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 02/12 phổ thông; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mòng Văn M - Sinh năm: 1954 và con bà: Lò Thị S - Sinh năm 1964; Vợ: Quàng Thị V - Sinh năm 1989; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Nhân thân: Ngày 24/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Tiền án: Có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn Ph**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1976 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Ch, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Kh (Đã chết) và con bà: Lò Thị D - Sinh năm 1957; Vợ: Quàng Thị Í - Sinh năm 1980; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa

bị xử phạt vi phạm hành chính; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lò Văn Kh**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1981 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/12 phổ thông; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Kh (Đã chết) và con bà: Lò Thị X - Sinh năm 1962 ; Vợ: Mòng Thị H - Sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2019 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Anh **Giàng A S** - Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Và Thị Cá B** - Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Người đại diện theo ủy quyền cho chị Và Thị Cá Bâu: Anh **Giàng A S** - Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/4/2019, Mòng Văn Q, Lò Văn Ph, Lò Văn Kh cùng nhau đi bộ theo lối tắt từ bản T, xã N, huyện Đ qua bản H, xã N để về Bản N, xã N, huyện Đ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm tại nhà một người dân tộc Mông ở bản H xong thì Q, Ph, Kh tiếp tục đi bộ về bản N, đi được một đoạn thì Ph nói: "Mệt quá nhỉ". Lúc đó, Q nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARERSX màu đen, biển kiểm soát 27B1 – 639.46 dựng trước sân dưới hiên nhà của gia đình anh Giàng A S ở Bản H, xã N, huyện Đ và không có người trông coi nên nói lại: "Mệt quá thì lấy xe máy kia mà đi" và chỉ tay về phía chiếc xe mô tô 27B1 – 639.46 (ý nói lấy chiếc xe mô tô để đi), cùng lúc Kh nói: "Có xe đi thì tốt". Ph quan sát theo hướng Q chỉ thì thấy xe mô tô có cắm chìa khóa ở ổ khóa nên nói: "Xe kia có chìa khóa kìa". Thấy vậy, Q bảo Ph vào lấy xe mô tô còn Q và Kh tiếp tục đi bộ lên dốc hướng bản H đi bản P, xã N khoảng 50m để quan sát xung quanh nếu thấy có người thì hô lên để Ph chạy thoát. Sau đó, Lò Văn Ph đi vào nhà Giàng A S lén lút dùng tay kéo thanh tre đặt ngang cổng ra rồi vào dắt xe mô tô ra khỏi cổng và nổ máy điều khiển đi ra chỗ Kh, Q đang ngồi đợi đồng thời hô: "Nhanh lên, nhanh lên". Ph điều khiển xe Q ngồi giữa, Kh ngồi sau đi được khoảng 1-2m thì xe bị đổ, Kh cầm vào phía sau xe còn Ph cầm ở tay lái, Q cầm ở phần giữa yên xe mô tô cùng nhau dựng lên. Sau đó, Q điều khiển xe, Kh ngồi giữa và Ph ngồi cuối cùng đi đến khu vực bản Pa Kín, xã Na Tông, huyện Điện Biên thì thấy có người đi gần lại, cả ba nghĩ đã bị phát hiện nên Ph và Kh nhảy xuống rồi bỏ đi cách chỗ Q

khoảng 15m, còn Q bỏ xe lại một quán ở ven đường đồng thời cũng bỏ chạy lên rừng trốn cùng Ph và Kh.

Ngày 06/4/2019, sau khi phát hiện mất tài sản Giàng A S đã làm đơn trình báo Công an xã N, huyện Đ. Cùng ngày, tại bản P, xã N, huyện Đ, Công an xã N, huyện Đ đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 639.46; trong xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040494875 mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040423564 mang tên Giàng A S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL - ĐG ngày 08/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Điện Biên (BL số 22, 23) xác định: Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WARERSX màu đen biển kiểm soát 27B1 – 639.46 có giá trị: 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*).

Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Trong quá trình điều tra bị hại đề nghị Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định của pháp luật; các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 19/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại cho Giàng A Sá: 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 27B1 – 639.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040494875 mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040423564 mang tên Giàng A S theo quyết định xử lý vật chứng số 34 ngày 19/4/2019.

Bản cáo trạng số: 107/CT-VKS-HĐB ngày 27/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Mòng Văn Q; Lò Văn Ph; Lò Văn Kh về tội : "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mòng Văn Q mức án từ 12 - 15 tháng tù.

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph; Lò Văn Kh mức án từ 09 – 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo Mòng văn Q thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q.

Các bị cáo Lò Văn Ph; Lò Văn Kh là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận Ngày 06/4/2019, tại Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Q, Ph, Kh đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WARERSX màu đen biển kiểm soát 27B1 – 639.46 có giá trị: 16.000.000 đồng của gia đình anh Giàng A Sá với mục đích để làm Ph tiện đi lại và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/4/2019 các bị cáo đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt của gia đình anh Giàng A Sá 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA WARERSX màu đen biển kiểm soát 27B1 – 639.46 có giá trị: 16.000.000 đồng với mục đích để làm Ph tiện đi lại và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…*"

Các bị cáo Mòng Văn Q, Lò Văn Ph, Lò Văn Kh đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố các bị cáo Mòng Văn Q, Lò Văn Ph, Lò Văn Kh về tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là chiếm đoạt tài sản và đã hoàn thành cả về hành vi và hậu quả của tội Trộm cắp tài sản. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Mòng Văn Q không có tiền sự, có 01 tiền án về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích (*Bản án số: 74/2015/HSST ngày 24/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2015 bị cáo đã thi hành xong số tiền án phí là 200.000 đồng, đến ngày 29/4/2017 bị cáo chấp hành xong án phạt tù và trở về địa Ph sinh sống*). Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, muốn có Ph tiện để đi lại và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Như vậy, bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Lò Văn Ph, Lò Văn Kh không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, muốn có Ph tiện để đi lại và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công vai trò trách nhiệm cụ thể cho từng người. Mòng Văn Q là người khởi xướng việc chiếm đoạt tài sản và giúp sức còn Lò Văn Ph là người thực hành, Lò Văn Kh là người cảnh giới giúp sức

cho việc Lò Văn Ph thực hiện chiếm đoạt xe mô tô. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để xem xét tính chất, mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập từ nghề làm ruộng, làm nương thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Ngày 19/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại cho Giàng A S: 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 27B1 – 639.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040494875 mang tên Và Thị Cá B; 01 chứng minh thư nhân dân số 040423564 mang tên Giàng A S theo Quyết định xử lý vật chứng số 34 ngày 19/4/2019. Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra.

[6] Về án phí: Bị cáo Mòng văn Q thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q.

Các bị cáo Lò Văn Ph, Lò Văn Kh là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị Mòng Văn Q; Lò Văn Ph; Lò Văn Kh phạm tội: "***Trộm cắp tài sản***".

2. Về hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Mòng Văn Q ***12*** (*Mười hai*) ***tháng tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (11/4/2019).

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn Ph ***09*** (*Chín)* ***tháng tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (11/4/2019).

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lò Văn Kh ***09*** (*Chín)* ***tháng tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (11/4/2019).

3. Về vật chứng vụ án: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 34/QĐXLVC ngày 19/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mòng Văn Q, Lò Văn Ph, Lò Văn Kh.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo Mòng Văn Q, Lò Văn Ph, Lò Văn Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2019). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến